

Thành phố Thủ Đức, ngày 10 tháng 3 năm 2025

Số: 64 /TB-HĐTD

THÔNG BÁO

Về danh sách triệu tập thí sinh tham dự phỏng vấn vòng 2 - Kỳ xét tuyển viên chức tại Bệnh viện Lê Văn Thịnh năm 2024

Căn cứ Luật Viên chức ngày 15 tháng 11 năm 2010 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật viên chức ngày 25 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức; Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Thông tư số 06/2020/TT-BNV ngày 02 tháng 12 năm 2020 của Bộ Nội vụ ban hành Quy chế tổ chức thi tuyển, xét tuyển công chức viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức; Nội quy thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức;

Căn cứ Quyết định số 82/QĐ-BVLVT ngày 04 tháng 02 năm 2025 của Bệnh viện Lê Văn Thịnh về việc thành lập Hội đồng tuyển dụng viên chức năm 2024 của Bệnh viện Lê Văn Thịnh;

Căn cứ Thông báo số /TB-HĐTD ngày 10 tháng 3 năm 2025 của Hội đồng tuyển dụng viên chức về danh sách thí sinh đủ điều kiện, tiêu chuẩn dự thi vòng 2 - Kỳ xét tuyển viên chức năm 2024 của Bệnh viện Lê Văn Thịnh;

Hội đồng tuyển dụng viên chức Bệnh viện Lê Văn Thịnh năm 2024 thông báo một số nội dung như sau:

1. Đóng lệ phí thi:

- Thí sinh đóng lệ phí xét tuyển: 400.000 đồng/thí sinh .
- Thời gian: từ ngày 10/3/2025 đến hết ngày 17/3/2025.
- Tiền mặt: nộp trực tiếp tại Phòng Tài chính kế toán – lầu 1, Bệnh viện Lê Văn Thịnh, số 130 Lê Văn Thịnh, phường Bình Trưng Tây, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.



- Chuyển khoản:
 - + Chủ tài khoản: **Bệnh viện Lê Văn Thịnh**
 - + Số tài khoản: 000470406001543
 - + Ngân hàng: TMCP Sài Gòn Công thương, Phòng Giao dịch Đông Sài Gòn, Chi nhánh Thái Bình..
- + Nội dung: Tên thí sinh, ngày tháng năm sinh, lệ phí xét tuyển viên chức năm 2024.

2. Tham dự phỏng vấn vòng 2:

- **Thời gian:** Ngày 22/3/2025 (sáng thứ bảy) thời gian và địa điểm cụ thể theo Đợt đính kèm danh sách.

- **Nội dung và hình thức thi:**

- * *Phần 1: Kiểm tra sát hạch kỹ năng sử dụng ngoại ngữ (tiếng Anh):*

- + Hình thức thi: Trắc nghiệm 30 câu trong 30 phút.

- + Địa điểm: Phòng thi số 1 - Hội trường lầu 7 - Bệnh viện Lê Văn Thịnh.

- + Thí sinh được chấm **Đạt** khi có câu trả lời đúng đạt từ 15 câu trở lên.

- * *Phần 2: Thi môn nghiệp vụ chuyên ngành*

- + Hình thức thi: Vấn đáp.

- + Địa điểm: Phòng thi số 2 - Hội trường C - Bệnh viện Lê Văn Thịnh.

- + Thang điểm vấn đáp là 100 điểm. Trong đó: Kiến thức chung: 40 điểm; Kiến thức chuyên môn nghiệp vụ theo từng vị trí việc làm: 60 điểm.

- + Không thực hiện phúc khảo đối với kết quả thi vấn đáp.

3. Yêu cầu đối với thí sinh:

- Thí sinh có mặt tại địa điểm thi đúng thời gian quy định (trước giờ thi 30 phút), trang phục lịch sự.

- Thí sinh đi thi phải mang theo căn cước công dân, biên lai hoặc thông tin xác nhận đã đóng lệ phí thi để đối chiếu trước khi vào phòng thi (tính đến hết ngày 17/3/2025 những thí sinh không nộp lệ phí thi sẽ không đủ điều kiện tham dự vòng 2).

- Thí sinh tham dự kỳ xét tuyển thực hiện nghiêm túc các quy định nội quy xét tuyển viên chức của Bệnh viện Lê Văn Thịnh.

Danh sách và các thông tin có liên quan được niêm yết công khai tại bảng thông báo và trang thông tin điện tử của bệnh viện:
<https://benhvienlevanthinh.vn/>

- Thí sinh gửi xe tại cổng số 01 (số 130 Lê Văn Thịnh, phường Bình Trưng Tây, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh).

- Thí sinh ngồi tại khu tập trung và nghe chuyên viên phụ trách hướng dẫn vào phòng chờ theo quy định.

- Trước mỗi phòng chờ có danh sách các thí sinh tham dự kiểm tra sát hạch, khi đến phòng chờ vui lòng kiểm tra tên mình theo danh sách, mọi thắc mắc liên hệ chuyên viên phụ trách.

Hội đồng tuyển dụng viên chức năm 2024 của Bệnh viện Lê Văn Thịnh thông báo để các thí sinh được biết thời gian và lịch thi như trên. /s/

TM. HỘI ĐỒNG TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG

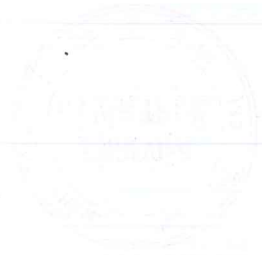
Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, TCCB (Th -b).



GIÁM ĐỐC
Trần Văn Khanh





BỆNH VIỆN LÊ VĂN THỊNH
HỘI ĐỒNG TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH TRIỆU TẬP THÍ SINH THAM DỰ PHÒNG VẤN VÒNG 2 -
KỶ XÉT TUYỂN VIÊN CHỨC NĂM 2024 TẠI BỆNH VIỆN LÊ VĂN THỊNH

(Đính kèm Thông báo số 64 /TB-HĐTD ngày 10 tháng 3 năm 2025 của Hội đồng tuyển dụng)

Đợt 1:

Thời gian: 7h30 ngày 22/3/2025 (sáng thứ bảy)

Địa điểm: Phòng thi số 2 - Hội trường C - Bệnh viện Lê Văn Thịnh

STT	Số báo danh	Họ và Tên	Ngày tháng năm sinh	Giới tính (Nữ X)	Khoa/Phòng dự tuyển	Mã chức danh	Ngoại ngữ
1	001	Chung Thị Kim Hồng	15/05/2001	x	Khoa Nội tổng hợp	V.08.05.13	Không thi Anh văn
2	002	Doãn Thị Phương Thành	10/12/1988	x	Khoa Phụ sản	V.08.05.13	Không thi Anh văn
3	003	Đậu Thị Hiếu	10/10/1995	x	Khoa Ngoại tổng hợp	V.08.05.13	Không thi Anh văn
4	004	Đỗ Thị Huệ	18/01/2002	x	Khoa Truyền Nhiễm	V.08.05.13	Không thi Anh văn
5	005	Huỳnh Anh Thư	01/12/1995	x	Khoa Gây mê hồi sức	V.08.05.13	Không thi Anh văn
6	006	Huỳnh Thực Uyên	14/11/2001	x	Khoa thận nhân tạo	V.08.05.13	Không thi Anh văn
7	007	Lê Bá Thiên Đức	18/09/1995		Khoa Ngoại Chấn Thương	V.08.05.13	Không thi Anh văn

STT	Số báo danh	Họ và Tên	Ngày tháng năm sinh	Giới tính (Nữ X)	Khoa/Phòng dự tuyển	Mã chức danh	Ngoại ngữ
8	008	Lê Chí Thiện	08/11/2001		Khoa Nội tim mạch - Lão học	V.08.05.13	Không thi Anh văn
9	009	Lê Nhật Trường	08/04/1999		Khoa Ngoại tổng hợp	V.08.05.13	Không thi Anh văn
10	010	Lê Phan Thiên Kiều	05/11/2000	x	Khoa Gây mê hồi sức	V.08.05.13	Không thi Anh văn
11	011	Lê Thị Mỹ Quyên	04/05/2003	x	Khoa Gây mê hồi sức	V.08.05.13	Không thi Anh văn
12	012	Lê Thị Nhã Thi	27/12/2002	x	Khoa Nội tim mạch - Lão học	V.08.05.13	Không thi Anh văn
13	013	Lê Thị Thuý Tuyên	01/12/1999	x	Khoa Nội tim mạch - Lão học	V.08.05.13	Không thi Anh văn
14	014	Nguyễn Ánh Ngọc	30/09/2001	x	Khoa Ngoại tổng hợp	V.08.05.13	Không thi Anh văn
15	015	Nguyễn Hồng Phúc	30/04/2003	x	Khoa Nội tim mạch - Lão học	V.08.05.13	Không thi Anh văn
16	016	Nguyễn Thị Bảo Trân	07/06/2003	x	Khoa Nội tim mạch - Lão học	V.08.05.13	Không thi Anh văn
17	017	Nguyễn Thị Công Anh	10/08/2002	x	Khoa Hồi sức tích cực - chống độc	V.08.05.13	Không thi Anh văn
18	018	Nguyễn Thị Hà	04/04/1996	x	Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn	V.08.05.13	Không thi Anh văn
19	019	Nguyễn Thị Kim Nguyên	06/08/2001	x	Khoa Ngoại tổng hợp	V.08.05.13	Không thi Anh văn

STT	Số báo danh	Họ và Tên	Ngày tháng năm sinh	Giới tính (Nữ X)	Khoa/Phòng dự tuyển	Mã chức danh	Ngoại ngữ
20	020	Nguyễn Thị Quỳnh Trâm	09/04/2000	x	Khoa Ngoại tổng hợp	V.08.05.13	Không thi Anh văn
21	021	Nguyễn Thị Thuý	30/07/1997	x	Khoa Mắt	V.08.05.13	Không thi Anh văn
22	022	Phạm Thị Hồng Ngân	08/10/1997	x	Khoa Nội tim mạch - Lão học	V.08.05.13	Không thi Anh văn
23	023	Phạm Thị Kim Ngọc	17/02/2002	x	Khoa Hồi sức tích cực - chống độc	V.08.05.13	Không thi Anh văn
24	024	Nguyễn Thị Ngọc Lệ	10/03/1991	x	Khoa Nội tổng hợp	V.08.05.13	Không thi Anh văn
25	025	Thân Thị Ngọc Trang	14/05/2001	x	Khoa Ngoại tổng hợp	V.08.05.13	Không thi Anh văn
26	026	Trần Minh Nhật	11/08/2000		Khoa Ngoại tổng hợp	V.08.05.13	Không thi Anh văn
27	027	Võ Thị Ngọc Giào	04/07/2002	x	Khoa Tai Mũi Họng	V.08.05.13	Không thi Anh văn
28	028	Vũ Thị Thu Hiền	01/07/1981	x	Khoa Tâm Lý Lâm Sàng	V.08.05.13	Không thi Anh văn
29	029	Hồ Linh Chi	15/11/1999	x	Khoa Vi Sinh	V.08.07.19	Không thi Anh văn
30	030	Lê Thanh Phương	04/11/2001	x	Khoa Chẩn đoán hình ảnh	V.08.07.19	Không thi Anh văn
31	031	Nguyễn Ngọc Phương Thảo	08/10/2002	x	Khoa Hóa sinh	V.08.07.19	Không thi Anh văn

STT	Số báo danh	Họ và Tên	Ngày tháng năm sinh	Giới tính (Nữ X)	Khoa/Phòng dự tuyển	Mã chức danh	Ngoại ngữ
32	032	Nguyễn Thành Luân	19/01/1996		Khoa Chẩn đoán hình ảnh	V.08.07.19	Không thi Anh văn
33	033	Nguyễn Thanh Triều	20/12/2001		Khoa Chẩn đoán hình ảnh	V.08.07.19	Không thi Anh văn
34	034	Nguyễn Thị Ngọc Huyền	21/04/1998	x	Khoa Vật lý trị liệu - phục hồi chức năng	V.08.07.19	Không thi Anh văn
35	035	Nguyễn Trọng Nhơn	11/08/1994		Khoa Vi Sinh	V.08.07.19	Không thi Anh văn
36	036	Trần Thị Ngọc Diệu	29/12/1994	x	Khoa Y, Dược Cổ Truyền	V.08.07.19	Không thi Anh văn
37	037	Vũ Việt Hòa	13/01/1996		Khoa Chẩn đoán hình ảnh	V.08.07.19	Không thi Anh văn
38	038	Nguyễn Đình Poon	01/03/1988		Khoa Dược	V.08.08.23	Không thi Anh văn
39	039	Nguyễn Lê Hồng Phúc	23/05/1992	x	Khoa Dược	V.08.08.23	Không thi Anh văn
40	040	Nguyễn Trần Ngọc Hân	13/10/1999	x	Khoa Dược	V.08.08.23	Không thi Anh văn
41	041	Phạm Thị Hương	28/04/1994	x	Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn	V.08.08.23	Không thi Anh văn
42	042	Mai Hùng Sơn	14/11/1988		Phòng Hành chính quản trị	01.004	Không thi Anh văn
43	043	Trịnh Thị Đài Trang	11/08/1992	x	Phòng Hành Chính Quản Trị	01.004	Không thi Anh văn

STT	Số báo danh	Họ và Tên	Ngày tháng năm sinh	Giới tính (Nữ X)	Khoa/Phòng dự tuyển	Mã chức danh	Ngoại ngữ
44	044	Trương Ngọc Cường	27/11/1987		Phòng Hành chính quản trị	01.004	Không thi Anh văn
45	045	Lê Minh Thanh	16/02/1994		Phòng Tài chính kế toán	V.06.032	Không thi Anh văn
46	046	Phạm Thị Hồng Nhung	20/11/1992	x	Phòng Tài chính kế toán	V.06.032	Không thi Anh văn
47	047	Võ Thị Cẩm Vân	01/03/1983	x	Phòng Kế toán - Tài chính	V.06.032	Không thi Anh văn
48	048	Nguyễn Ngọc Uyên Thanh	15/03/1995	x	Khoa Dinh dưỡng	V.08.09.25	Miễn thi (Cử nhân ngôn ngữ Anh)
49	049	Nguyễn Ngọc Huyền Vy	09/03/1996	x	Khoa Hóa sinh	V.08.08.03	Miễn thi (Cử nhân ngôn ngữ Anh)
50	050	Trần Thanh Tùng	02/10/1994		Khoa Nội hô hấp	V.08.01.03	Miễn thi (Cử nhân Ngôn ngữ Anh)
51	051	Phạm Hoàng Châu	11/02/1994		Phòng Kế hoạch tổng hợp	01.003	Miễn thi (Cử nhân ngôn ngữ Anh)
52	052	Lê Ngọc Diễm	01/10/1987	x	Khoa Nội tổng hợp	V.08.01.03	Miễn thi (Cử nhân ngôn ngữ Anh)

Đợt 2:

Thời gian: 8h00 ngày 22/3/2025 (sáng thứ bảy)

Địa điểm: Phòng thi số 1 - Hội trường lầu 7 - Bệnh viện Lê Văn Thịnh

STT	Số báo danh	Họ và Tên	Ngày tháng năm sinh	Giới tính (Nữ X)	Khoa/Phòng dự tuyển	Mã chức danh	Ngoại ngữ
STT	Số báo danh	Họ và Tên	Ngày tháng năm sinh	Giới tính (Nữ X)	Khoa/Phòng dự tuyển	Mã chức danh	Ngoại ngữ
1	053	Bé Thị Nguyệt Hằng	10/05/1998	x	Khoa Phụ sản	V.08.01.03	Thi Anh văn
2	054	Bùi Minh Trí	26/04/1995		Khoa Nội tổng hợp	V.08.01.03	Thi Anh văn
3	055	Bùi Thị Xuân	28/08/1996	x	Khoa Nội tổng hợp	V.08.01.03	Thi Anh văn
4	056	Châu Tịnh Văn	24/11/1999	x	Khoa Răng Hàm Mặt	V.08.01.03	Thi Anh văn
5	057	Dương Nhật Quỳnh Trâm	14/01/1998	x	Khoa Phụ sản	V.08.01.03	Thi Anh văn
6	058	Đoàn Nhật Tân	03/09/1997		Khoa Ngoại chấn thương	V.08.01.03	Thi Anh văn
7	059	Đông Văn Tính	26/04/1995		Khoa Nội tim mạch - Lão học	V.08.01.03	Thi Anh văn
8	060	Hà Quốc Đạt	17/10/1974		Khoa Tạo Hình Thẩm Mỹ	V.08.01.03	Thi Anh văn
9	061	Hà Quốc Thi	11/11/1992		Khoa Chẩn đoán hình ảnh	V.08.01.03	Thi Anh văn
10	062	Hoàng Ngọc Lâm	06/02/1998		Khoa Truyền nhiễm	V.08.01.03	Thi Anh văn
11	063	Hồ Bảo Lộc	29/05/1999		Khoa Chẩn đoán hình ảnh	V.08.01.03	Thi Anh văn

STT	Số báo danh	Họ và Tên	Ngày tháng năm sinh	Giới tính (Nữ X)	Khoa/Phòng dự tuyển	Mã chức danh	Ngoại ngữ
12	064	Hồ Việt Đức	19/12/1998		Khoa Nội tim mạch - Lão học	V.08.01.03	Thi Anh văn
13	065	Huỳnh Thị Mỹ Tú	22/06/1996	x	Khoa Nhi	V.08.01.03	Thi Anh văn
14	066	Huỳnh Trần Hiệp	23/03/1994		Khoa Nội Soi	V.08.01.03	Thi Anh văn
15	067	Kim Thị Sô Sây Ha	23/08/1993	x	Khoa Phụ sản	V.08.01.03	Thi Anh văn
16	068	Lê Chí Nghĩa	01/01/1996		Khoa Ngoại Tổng hợp	V.08.01.03	Thi Anh văn
17	069	Lê Chí Thiện	03/12/1993		Khoa Ngoại Tổng hợp	V.08.01.03	Thi Anh văn
18	070	Lê Đức Quyền	04/02/1998		Khoa Truyền nhiễm	V.08.01.03	Thi Anh văn
19	071	Lê Hoàng Đạt	11/04/1999		Khoa Nội Hô hấp	V.08.01.03	Thi Anh văn
20	072	Lê Hoàng Xuân Anh	20/07/1999	x	Khoa Răng Hàm Mặt	V.08.01.03	Thi Anh văn
21	073	Diệu My RAHLAN	17/10/1998	x	Khoa Nội tổng hợp	V.08.05.12	Thi Anh văn
22	074	Đoàn Kim Quý	24/12/1993		Khoa Ngoại chấn thương	V.08.05.12	Thi Anh văn
23	075	H Thước Niê	05/04/1998	x	Khoa Ngoại Tổng hợp	V.08.05.12	Thi Anh văn
24	076	Hoàng Thị Hạnh	07/11/1994	x	Khoa Cấp cứu	V.08.05.12	Thi Anh văn

STT	Số báo danh	Họ và Tên	Ngày tháng năm sinh	Giới tính (Nữ X)	Khoa/Phòng dự tuyển	Mã chức danh	Ngoại ngữ
25	077	Hoàng Thị Thuý	30/10/1988	x	Khoa Nội tổng hợp	V.08.05.12	Thi Anh văn
26	078	Hồ Thanh Phước	22/07/1992		Khoa Ngoại chấn thương	V.08.05.12	Thi Anh văn
27	079	Lê Đăng Phương Dung	14/08/1994	x	Khoa Khám bệnh theo yêu cầu	V.08.05.12	Thi Anh văn
28	080	Cao Cẩm Tú	03/12/2002	x	Khoa Hóa sinh	V.08.07.18	Thi Anh văn
29	081	Đa Trọng Vĩ	07/06/1999		Khoa Vi sinh	V.08.07.18	Thi Anh văn
30	082	Đặng Võ Nguyên Phát	02/08/1994		Khoa Vi sinh	V.08.07.18	Thi Anh văn
31	083	Đinh Tấn Đạt	27/09/2000		Khoa Vật lý trị liệu - phục hồi chức năng	V.08.07.18	Thi Anh văn
32	084	Huỳnh Kim Nhung	21/12/2001	x	Khoa Vi sinh	V.08.07.18	Thi Anh văn
33	085	Đỗ Tiến Thành	20/09/1998		Khoa Nội Hô hấp	V.08.08.22	Thi Anh văn
34	086	Đỗ Thành Đông	17/08/1991		Khoa Truyền nhiễm	V.08.08.22	Thi Anh văn
35	087	Hà Phước Lộc	10/03/1981		Khoa Nội tim mạch - Lão học	V.08.08.22	Thi Anh văn
36	088	Châu Thị Tuyết Lan	29/11/1993	x	Phòng Kế hoạch tổng hợp	01.003	Thi Anh văn
37	089	Danh Thị Hồng Sa	13/01/1990	x	Phòng Chỉ đạo tuyến - Đào tạo, Nghiên cứu	01.003	Thi Anh văn

STT	Số báo danh	Họ và Tên	Ngày tháng năm sinh	Giới tính (Nữ X)	Khoa/Phòng dự tuyển	Mã chức danh	Ngoại ngữ
38	090	Dương Thị Thanh Danh	27/04/2001	x	Phòng Chỉ đạo tuyển - Đào tạo và Nghiên	01.003	Thi Anh văn
39	091	Đinh Thị Anh Đào	11/04/1984	x	Phòng Kế hoạch tổng hợp	01.003	Thi Anh văn
40	092	Đinh Thị Thanh Hương	19/08/1990	x	Phòng Hành chính quản trị	01.003	Thi Anh văn
41	093	Đỗ Tuyết Mai	13/10/1993	x	Phòng Kế hoạch tổng hợp	01.003	Thi Anh văn
42	094	Hà Xuân Thế	26/12/1976		Phòng Tổ chức cán bộ	01.003	Thi Anh văn
43	095	Hồ Phú Tài	15/12/2000		Phòng Hành chính quản trị	01.003	Thi Anh văn
44	096	Hồ Thị Cẩm Hà	06/06/1990	x	Phòng Kế hoạch tổng hợp	01.003	Thi Anh văn
45	097	Hồ Xuân Chiến	10/07/1984		Phòng Hành chính quản trị	01.003	Thi Anh văn
46	098	Dương Văn Thường	20/05/1988		Phòng Hành chính Quản trị	V.05.02.08	Thi Anh văn
47	099	Đào Xuân Ninh	15/09/1970		Phòng Hành chính Quản trị	V.05.02.08	Thi Anh văn
48	100	Đoàn Thanh Hoàng	29/03/1974		Phòng Hành chính Quản trị	V.05.02.08	Thi Anh văn
49	101	Nguyễn Quốc Bình	21/06/2005		Phòng Hành chính quản trị	V.05.02.08	Thi Anh văn
50	102	Nguyễn Văn Tài	05/10/1993		Phòng Hành chính Quản trị	V.05.02.08	Thi Anh văn

STT	Số báo danh	Họ và Tên	Ngày tháng năm sinh	Giới tính (Nữ X)	Khoa/Phòng dự tuyển	Mã chức danh	Ngoại ngữ
51	103	Bùi Thị Hồng Nhung	24/11/1998	x	Khoa Dinh dưỡng	V.08.09.25	Thi Anh văn
52	104	Nguyễn Minh Thuận	08/04/2001		Khoa Dinh dưỡng	V.08.09.25	Thi Anh văn
53	105	Nguyễn Nhật Anh	26/09/2002	x	Khoa Dinh dưỡng	V.08.09.25	Thi Anh văn
54	106	Nguyễn Thành Đạt	24/11/2000		Khoa Dinh dưỡng	V.08.09.25	Thi Anh văn
55	107	Phạm Quách Tỉnh	14/12/2002		Khoa Dinh dưỡng	V.08.09.25	Thi Anh văn
56	108	Thái Duy Uyên	19/09/2001	x	Khoa Dinh dưỡng	V.08.09.25	Thi Anh văn

Đợt 3:

Thời gian: 9h00 ngày 22/3/2025 (sáng thứ bảy)

Địa điểm: Phòng thi số 1 - Hội trường lầu 7 - Bệnh viện Lê Văn Thịnh

STT	Số báo danh	Họ và Tên	Ngày tháng năm sinh	Giới tính (Nữ X)	Khoa/Phòng dự tuyển	Mã chức danh	Ngoại ngữ
1	109	Lê Minh Hoàng	03/01/1991		Khoa Phụ sản	V.08.01.03	Thi Anh văn
2	110	Lê Ngô Khôi Nguyên	12/12/1999		Khoa Răng Hàm Mặt	V.08.01.03	Thi Anh văn

STT	Số báo danh	Họ và Tên	Ngày tháng năm sinh	Giới tính (Nữ X)	Khoa/Phòng dự tuyển	Mã chức danh	Ngoại ngữ
3	111	Lê Nguyễn Bảo Duy	12/02/1999		Khoa Nội tim mạch - Lão học	V.08.01.03	Thi Anh văn
4	112	Lê Nguyễn Phương	17/11/1997		Khoa Ngoại Chấn thương	V.08.01.03	Thi Anh văn
5	113	Lê Phước Hiếu	07/09/1994		Khoa Ngoại Tổng hợp	V.08.01.03	Thi Anh văn
6	114	Lê Quang Nhân	07/08/1998		Khoa Truyền Nhiễm	V.08.01.03	Thi Anh văn
7	115	Lê Thị Song Nhi	10/09/1992	x	Khoa Da liễu	V.08.01.03	Thi Anh văn
8	116	Lê Yến Nhi	14/01/1998	x	Khoa Nhi	V.08.01.03	Thi Anh văn
9	117	Lương Duy Khải	25/02/1994		Khoa Ngoại Tổng Hợp	V.08.01.03	Thi Anh văn
10	118	Lương Vĩnh Công Nghĩa	23/08/1996		Khoa Tai Mũi Họng	V.08.01.03	Thi Anh văn
11	119	Ma Ry	08/03/1994	x	Khoa Nội tổng hợp	V.08.01.03	Thi Anh văn
12	120	Ngô Lê Minh	05/05/1999		Khoa Nội tim mạch - Lão học	V.08.01.03	Thi Anh văn
13	121	Ngô Thị Bích Thảo	16/12/1997		Khoa Hồi sức tích cực - Chống độc	V.08.01.03	Thi Anh văn
14	122	Ngô Trọng Tín	02/01/1996		Khoa Phụ sản	V.08.01.03	Thi Anh văn
15	123	Nguyễn Huỳnh Thanh Trúc	05/06/1999	x	Khoa Răng Hàm Mặt	V.08.01.03	Thi Anh văn

STT	Số báo danh	Họ và Tên	Ngày tháng năm sinh	Giới tính (Nữ X)	Khoa/Phòng dự tuyển	Mã chức danh	Ngoại ngữ
16	124	Nguyễn Hữu Thắng	14/02/1998		Khoa Nội tim mạch - Lão học	V.08.01.03	Thi Anh văn
17	125	Nguyễn Lê Ngọc Quỳnh	16/01/1997	x	Khoa Da liễu	V.08.01.03	Thi Anh văn
18	126	Nguyễn Âu Như Phụng	03/01/1997	x	Khoa Truyền Nhiễm	V.08.01.03	Thi Anh văn
19	127	Nguyễn Đăng Khoa	26/10/1993		Khoa Ngoại chấn thương	V.08.01.03	Thi Anh văn
20	128	Nguyễn Đình Trường An	15/12/1997		Khoa Nhi	V.08.01.03	Thi Anh văn
21	129	Nguyễn Hoàng Anh Duy	13/11/1989		Khoa Hồi sức tích cực - Chống độc	V.08.01.03	Thi Anh văn
22	130	Lê Thị Hằng	14/09/1986	x	Khoa Ngoại tổng hợp	V08.05.12	Thi Anh văn
23	131	Lương Ngọc Thanh	12/09/1992	x	Khoa cấp cứu	V.08.05.12	Thi Anh văn
24	132	Ngô Tấn Thành	01/07/1978		Khoa Ngoại chấn thương	V.08.05.12	Thi Anh văn
25	133	Ngô Thành Sơn	01/04/1984		Khoa Răng Hàm Mặt	V.08.05.12	Thi Anh văn
26	134	Ngô Thị Châu	05/05/1996	x	Khoa Nội tim mạch - Lão học	V.08.05.12	Thi Anh văn
27	135	Nguyễn Huỳnh Gia Linh	20/10/2000	x	Khoa Nội tổng hợp	V.08.05.12	Thi Anh văn
28	136	Nguyễn Kim Tuyến	15/02/1999	x	Khoa Nội tổng hợp	V.08.05.12	Thi Anh văn

STT	Số báo danh	Họ và Tên	Ngày tháng năm sinh	Giới tính (Nữ X)	Khoa/Phòng dự tuyển	Mã chức danh	Ngoại ngữ
29	137	Nguyễn Thị Mai Lan	10/09/1991	x	Khoa cấp cứu	V.08.05.12	Thi Anh văn
30	138	Chu Minh Hoài	12/02/1998	x	Khoa Phụ sản	V.08.06.15	Thi Anh văn
31	139	Huỳnh Thị Phong	20/03/1994	x	Khoa phụ sản	V.08.06.15	Thi Anh văn
32	140	Nguyễn Thu Huyền	29/11/1983	x	Khoa Phụ sản	V.08.06.15	Thi Anh văn
33	141	Trần Thị Mai	16/07/1981	x	Khoa Phụ sản	V.08.06.15	Thi Anh văn
34	142	Lữ Thị Khánh Duy	13/02/2001	x	Khoa Vi sinh	V.08.07.18	Thi Anh văn
35	143	Ngô Lê Thùy Ngân	05/07/2001	x	Khoa Vi Sinh	V.08.07.18	Thi Anh văn
36	144	Nguyễn Mai Quỳnh Như	09/08/1999	x	Khoa Chẩn đoán hình ảnh	V.08.07.18	Thi Anh văn
37	145	Nguyễn Ngọc Minh Châu	23/11/1999	x	Khoa Vi sinh	V.08.07.18	Thi Anh văn
38	146	Nguyễn Ngọc Phương Đài	11/05/2001	x	Khoa Hóa sinh	V.08.07.18	Thi Anh văn
39	147	Lê Huỳnh Sơn	06/08/1998		Khoa Hồi sức tích cực - Chống độc	V.08.08.22	Thi Anh văn
40	148	Lê Thị Nhật Hạ	16/05/1999	x	Khoa Nội hô hấp	V.08.08.22	Thi Anh văn
41	149	Huỳnh Hữu Hiệp	01/02/1999		Phòng Tổ chức cán bộ	01.003	Thi Anh văn

STT	Số báo danh	Họ và Tên	Ngày tháng năm sinh	Giới tính (Nữ X)	Khoa/Phòng dự tuyển	Mã chức danh	Ngoại ngữ
42	150	Huỳnh Phi Hùng	21/12/1996		Phòng Tổ chức cán bộ	01.003	Thi Anh văn
43	151	Huỳnh Thị Yến Nhi	28/05/1996	x	Phòng Tổ chức cán bộ	01.003	Thi Anh văn
44	152	Huỳnh Trung Tín	09/12/1983		Phòng Kế hoạch tổng hợp	01.003	Thi Anh văn
45	153	Lâm Quang Vinh	26/06/2002		Phòng Tổ chức cán bộ	01.003	Thi Anh văn
46	154	Lê Minh Hòa	27/12/1993		Phòng Chỉ đạo tuyển - Đào tạo và Nghiên	01.003	Thi Anh văn
47	155	Lê Nguyễn Hải Vy	28/05/1985	x	Phòng Hành chính quản trị	01.003	Thi Anh văn
48	156	Lê Thanh Giảng	05/11/1997		Phòng Kế hoạch tổng hợp	01.003	Thi Anh văn
49	157	Lê Thảo Mỹ Vy	20/02/2002	x	Phòng Hành chính quản trị	01.003	Thi Anh văn
50	158	Lê Thị Hué	03/02/1995	x	Phòng Tổ chức cán bộ	01.003	Thi Anh văn
51	159	Lê Văn Điều	01/01/1979		Phòng Tổ chức cán bộ	01.003	Thi Anh văn
52	160	Bùi Thị Kiều Hạnh	26/05/1981	x	Phòng Tài chính kế toán	V.06.031	Thi Anh văn
53	161	Đỗ Thị Ánh Tuyết	02/10/1984	x	Phòng khám đa khoa vệ tinh	V.06.031	Thi Anh văn

STT	Số báo danh	Họ và Tên	Ngày tháng năm sinh	Giới tính (Nữ X)	Khoa/Phòng dự tuyển	Mã chức danh	Ngoại ngữ
54	162	Nguyễn Tuyết Thoa	24/05/1990	x	Phòng khám đa khoa vệ tinh	V.06.031	Thi Anh văn

Đợt 4:

Thời gian: 10h00 ngày 22/3/2025 (sáng thứ bảy)

Địa điểm: Phòng thi số 1 - Hội trường lầu 7 - Bệnh viện Lê Văn Thịnh

STT	Số báo danh	Họ và Tên	Ngày tháng năm sinh	Giới tính (Nữ X)	Khoa/Phòng dự tuyển	Mã chức danh	Ngoại ngữ
1	163	Nguyễn Ngọc Huyền Trân	28/05/1999	x	Khoa Thận nhân tạo	V.08.01.03	Thi Anh văn
2	164	Nguyễn Ngọc Quế Châu	06/01/1995	x	Khoa Tâm lý Lâm sàng	V.08.01.03	Thi Anh văn
3	165	Nguyễn Phạm Cao Khoa	21/01/1994		Khoa Nội tim mạch - Lão học	V.08.01.03	Thi Anh văn
4	166	Nguyễn Quang Hảo	05/10/1997		Khoa Ngoại chấn thương	V.08.01.03	Thi Anh văn
5	167	Nguyễn Quang Ngọc	25/03/1997		Khoa Ngoại Tổng hợp	V.08.01.03	Thi Anh văn
6	168	Nguyễn Quốc Thái Toàn	01/08/1997		Khoa Gây mê hồi sức	V.08.01.03	Thi Anh văn
7	169	Nguyễn Tiến Lộc	31/10/1992		Khoa Ngoại chấn thương	V.08.01.03	Thi Anh văn

STT	Số báo danh	Họ và Tên	Ngày tháng năm sinh	Giới tính (Nữ X)	Khoa/Phòng dự tuyển	Mã chức danh	Ngoại ngữ
8	170	Nguyễn Tuấn Kiệt	01/01/1976		Khoa Cấp cứu	V.08.01.03	Thi Anh văn
9	171	Nguyễn Thanh Huy	14/02/1999		Khoa Thận nhân tạo	V.08.01.03	Thi Anh văn
10	172	Nguyễn Thanh Liêm	03/07/1999		Khoa Nội tim mạch - Lão học	V.08.01.03	Thi Anh văn
11	173	Nguyễn Thị Hồng Quyên	19/01/1992	x	Khoa Thận nhân tạo	V.08.01.03	Thi Anh văn
12	174	Nguyễn Thị Khánh Nhi	04/04/1997	x	Khoa Nội Tim mạch - Lão học	V.08.01.03	Thi Anh văn
13	175	Nguyễn Thị Mai Ly	28/01/1998	x	Khoa Phụ sản	V.08.01.03	Thi Anh văn
14	176	Nguyễn Thị Ngọc Lan	08/07/1994	x	Khoa Chẩn đoán hình ảnh	V.08.01.03	Thi Anh văn
15	177	Nguyễn Thị Thắm	02/12/1996	x	Khoa Thận nhân tạo	V.08.01.03	Thi Anh văn
16	178	Nguyễn Trọng Tuệ	26/05/1995		Khoa Hồi sức tích cực - Chống độc	V.08.01.03	Thi Anh văn
17	179	Nguyễn Xuân Hân	14/07/1998		Khoa Nội tổng hợp	V.08.01.03	Thi Anh văn
18	180	Nguyễn Thị Ngọc Chinh	14/07/1997	x	Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn	V.08.05.12	Thi Anh văn
19	181	Nguyễn Thị Ngọc Diễm	22/02/1996	x	Khoa Khám bệnh theo yêu cầu	V.08.05.12	Thi Anh văn
20	182	Nguyễn Thị Thanh Phương	06/04/1997	x	Khoa Ngoại Tổng hợp	V.08.05.12	Thi Anh văn

STT	Số báo danh	Họ và Tên	Ngày tháng năm sinh	Giới tính (Nữ X)	Khoa/Phòng dự tuyển	Mã chức danh	Ngoại ngữ
21	183	Nguyễn Thị Thu Hiền	16/07/1991	x	Khoa Tai mũi họng	V.08.05.12	Thi Anh văn
22	184	Nguyễn Thị Thu Thủy	08/01/1988	x	Khoa Ngoại chấn thương	V.08.05.12	Thi Anh văn
23	185	Nguyễn Trúc Ngân	10/10/1997	x	Khoa kiểm soát nhiễm khuẩn	V.08.05.12	Thi Anh văn
24	186	Nguyễn Văn Điền	20/10/1986		Khoa Răng Hàm Mặt	V.08.05.12	Thi Anh văn
25	187	Phạm Ngọc Minh Thu	06/10/2001	x	Khoa Ngoại tổng hợp	V.08.05.12	Thi Anh văn
26	188	Phạm Thị Thơm	06/06/1987	x	Khoa Ngoại tổng hợp	V.08.05.12	Thi Anh văn
27	189	Phạm Thị Trang	10/08/1985	x	Khoa Nội tim mạch - Lão học	V.08.05.12	Thi Anh văn
28	190	Phan Đức Tuyển	27/09/1992		Khoa Khám bệnh	V.08.05.12	Thi Anh văn
29	191	Phan Ngọc Thanh Nhi	03/05/1998	x	Khoa Nội tổng hợp	V.08.05.12	Thi Anh văn
30	192	Thạch Thị Tiên	07/02/1990	x	Khoa ngoại chấn thương	V.08.05.12	Thi Anh văn
31	193	Trang Thị Kiều Mi	25/10/1994	x	Khoa Khám bệnh	V.08.05.12	Thi Anh văn
32	194	Trần Kiều Sương	10/02/1996	x	Khoa Da liễu	V.08.05.13	Thi Anh văn
33	195	Trần Lộc Ân	28/10/1995		Khoa Tai Mũi Họng	V.08.05.12	Thi Anh văn

STT	Số báo danh	Họ và Tên	Ngày tháng năm sinh	Giới tính (Nữ X)	Khoa/Phòng dự tuyển	Mã chức danh	Ngoại ngữ
34	196	Trần Thị Chung	08/04/1991	x	Khoa Cấp cứu	V.08.05.12	Thi Anh văn
35	197	Trần Thị Ngọc Hiền	03/08/1993	x	Khoa Cấp cứu	V.08.05.12	Thi Anh văn
36	198	Trần Vũ Phương Thùy	13/03/1986	x	Khoa Hồi sức tích cực - chống độc	V.08.05.12	Thi Anh văn
37	199	Trịnh Quang Huy	26/07/2002		Khoa Hồi sức tích cực - chống độc	V.08.05.12	Thi Anh văn
38	200	Trương Thị Kiều Hoa	20/10/1994	x	Khoa Nội tim mạch - Lão học	V.08.05.12	Thi Anh văn
39	201	Vũ Thị Hạnh Trang	23/09/2000	x	Khoa Nội tổng hợp	V.08.05.12	Thi Anh văn
40	202	Nguyễn Thị Diệu Huyền	22/01/1996	x	Khoa Vi sinh	V.08.07.18	Thi Anh văn
41	203	Nguyễn Thị Mỹ Dung	24/02/2001	x	Khoa Vi sinh	V.08.07.18	Thi Anh văn
42	204	Nguyễn Thị Tuyết Hòa	08/06/1996	x	Khoa Chẩn đoán hình ảnh	V.08.07.18	Thi Anh văn
43	205	Nguyễn Thị Thúy An	19/01/2001	x	Khoa Hóa sinh	V.08.07.18	Thi Anh văn
44	206	Ngô Thị Ngọc Bích	28/04/1995	x	Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn	V.08.08.22	Thi Anh văn
45	207	Nguyễn Bá Đạt	06/12/1993		Khoa Hồi sức tích cực - Chống độc	V.08.08.22	Thi Anh văn
46	208	Nguyễn Thị Anh Thư	27/08/1999	x	Khoa Nội tim mạch - Lão học	V.08.08.22	Thi Anh văn

STT	Số báo danh	Họ và Tên	Ngày tháng năm sinh	Giới tính (Nữ X)	Khoa/Phòng dự tuyển	Mã chức danh	Ngoại ngữ
47	209	Nguyễn Thị Thủy Đàn	17/02/2000	x	Khoa ngoại chấn thương	V.08.08.22	Thi Anh văn
48	210	Mã Quý Đông	12/12/2001		Phòng Hành chính quản trị	01.003	Thi Anh văn
49	211	Nguyễn Duy Doan	22/05/2000		Phòng Hành chính quản trị	01.003	Thi Anh văn
50	212	Nguyễn Duy Hoàng	11/04/1994		Phòng Tổ chức cán bộ	01.003	Thi Anh văn
51	213	Nguyễn Đặng Huỳnh Anh	12/11/1997	x	Phòng Chỉ đạo tuyển - Đào tạo và Nghiên	01.003	Thi Anh văn
52	214	Nguyễn Đoàn Hoài Thương	01/12/2001		Phòng Hành chính quản trị	01.003	Thi Anh văn
53	215	Nguyễn Hoàng Thu Trang	03/03/1983	x	Phòng Chỉ đạo tuyển - Đào tạo, Nghiên cứu	01.003	Thi Anh văn
54	216	Nguyễn Nhật Linh	14/02/2002		Phòng Hành chính quản trị	01.003	Thi Anh văn
55	217	Nguyễn Quang Duy	07/01/1999		Phòng Tổ chức cán bộ	01.003	Thi Anh văn
56	218	Nguyễn Tấn Trung	31/05/1992		Phòng Tổ chức cán bộ	01.003	Thi Anh văn
57	219	Nguyễn Thành Nhân	13/08/2001		Phòng Tổ chức cán bộ	01.003	Thi Anh văn
58	220	Nguyễn Thị Hà	24/04/1991	x	Phòng Tổ chức cán bộ	01.003	Thi Anh văn

STT	Số báo danh	Họ và Tên	Ngày tháng năm sinh	Giới tính (Nữ X)	Khoa/Phòng dự tuyển	Mã chức danh	Ngoại ngữ
59	221	Nguyễn Thị Hoàng Mai	30/11/1992	x	Phòng Tổ chức cán bộ	01.003	Thi Anh văn

Đợt 5:

Thời gian: 11h00 ngày 22/3/2025 (sáng thứ bảy)

Địa điểm: Phòng thi số 1 - Hội trường lầu 7 - Bệnh viện Lê Văn Thịnh

STT	Số báo danh	Họ và Tên	Ngày tháng năm sinh	Giới tính (Nữ X)	Khoa/Phòng dự tuyển	Mã chức danh	Ngoại ngữ
1	222	Phạm Lê Bửu	15/04/1997		Khoa Nội Tổng Hợp	V.08.01.03	Thi Anh văn
2	223	Phạm Nguyễn Nguyên Thảo	02/03/1995	x	Khoa Phụ sản	V.08.01.03	Thi Anh văn
3	224	Phạm Quốc Cường	10/12/1965		Khoa Nội tổng hợp	V.08.01.03	Thi Anh văn
4	225	Phạm Tấn Kha	28/05/1998		Khoa Phụ sản	V.08.01.03	Thi Anh văn
5	226	Phạm Thị Kim Yến	27/11/1996	x	Khoa Phụ sản	V.08.01.03	Thi Anh văn
6	227	Phạm Thị Mai Trang	11/10/1996	x	Khoa Nhi	V.08.01.03	Thi Anh văn
7	228	Phan Điền Mạnh Nguyên	07/12/1995		Khoa Ngoại Tổng hợp	V.08.01.03	Thi Anh văn

STT	Số báo danh	Họ và Tên	Ngày tháng năm sinh	Giới tính (Nữ X)	Khoa/Phòng dự tuyển	Mã chức danh	Ngoại ngữ
8	229	Phan Huyền Linh	26/02/1994	x	Khoa Phụ sản	V.08.01.03	Thi Anh văn
9	230	Phan Khoa Thượng Triều	13/11/1992	x	Khoa Nội tim mạch - Lão học	V.08.01.03	Thi Anh văn
10	231	Phan Thị Thùy	28/01/1991	x	Khoa Răng Hàm Mặt	V.08.01.03	Thi Anh văn
11	232	Phùng Quang Minh Hoàng	24/08/1994		Khoa Gây mê hồi sức	V.08.01.03	Thi Anh văn
12	233	Quách Hoàng Hạnh Thảo	27/04/1994	x	Khoa Nhi	V.08.01.03	Thi Anh văn
13	234	Tạ Thị Thu Hương	20/02/1996	x	Khoa Gây mê hồi sức	V.08.01.03	Thi Anh văn
14	235	Tào Quốc Toàn	18/11/1999		Khoa Ngoại chấn thương	V.08.01.03	Thi Anh văn
15	236	Trang Hiền Phong	12/01/1998		Khoa Nhi	V.08.01.03	Thi Anh văn
16	237	Trần Anh Huy	03/08/1997		Khoa Nhi	V.08.01.03	Thi Anh văn
17	238	Trần Hữu Hào	07/07/2000		Khoa Phụ sản	V.08.01.03	Thi Anh văn
18	239	Trần Thị Mỹ Linh	25/07/1994	x	Khoa Nội Hô hấp	V.08.01.03	Thi Anh văn
19	240	Trần Văn Hào	11/01/1997		Khoa Ngoại Tổng hợp	V.08.01.03	Thi Anh văn
20	241	Trịnh Minh Tuyền	16/06/1998		Khoa Nội tổng hợp	V.08.01.03	Thi Anh văn

STT	Số báo danh	Họ và Tên	Ngày tháng năm sinh	Giới tính (Nữ X)	Khoa/Phòng dự tuyển	Mã chức danh	Ngoại ngữ
21	242	Trương Thành Thuận	05/08/1998		Khoa Ngoại tổng hợp	V.08.01.03	Thi Anh văn
22	243	Võ Bá Di	30/08/2000		Khoa Cấp cứu	V.08.01.03	Thi Anh văn
23	244	Võ Huỳnh Tuấn Anh	30/09/1993		Khoa Nội tổng hợp	V.08.01.03	Thi Anh văn
24	245	Võ Thị Bích Nguyệt	14/10/1997	x	Khoa Nhi	V.08.01.03	Thi Anh văn
25	246	Vũ Đoàn Khiết Tường	03/10/1997		Khoa Ngoại chấn thương	V.08.01.03	Thi Anh văn
26	247	Phạm Thị Lệ Trang	10/08/1999	x	Khoa Hóa sinh	V.08.07.18	Thi Anh văn
27	248	Phan Khoa Ngọc Bích	02/09/2002	x	Khoa Hóa sinh	V.08.07.18	Thi Anh văn
28	249	Phan Ngọc Anh	25/10/2001	x	Khoa Vi sinh	V.08.07.18	Thi Anh văn
29	250	Phan Thị Lan Phương	12/03/1991	x	Khoa Vi sinh	V.08.07.18	Thi Anh văn
30	251	Trần Quốc Vinh	14/07/2000		Khoa Nội tổng hợp	V.08.07.18	Thi Anh văn
31	252	Trần Thị Mỹ Trinh	27/09/2000	x	Khoa Chẩn đoán hình ảnh	V.08.07.18	Thi Anh văn
32	253	Trương Triều Quang	21/10/2001		Khoa Hóa sinh	V.08.07.18	Thi Anh văn
33	254	Vũ Tiên Phước	05/07/2002	x	Khoa Hóa sinh	V.08.07.18	Thi Anh văn

STT	Số báo danh	Họ và Tên	Ngày tháng năm sinh	Giới tính (Nữ X)	Khoa/Phòng dự tuyển	Mã chức danh	Ngoại ngữ
34	255	Nguyễn Thị Thùy Duyên	16/08/2001	x	Khoa Vi sinh	V.08.07.18	Thi Anh văn
35	256	Nguyễn Thu Thủy	22/09/2001	x	Khoa Chẩn đoán hình ảnh	V.08.07.18	Thi Anh văn
36	257	Phạm Minh Duy	05/03/1998		Khoa Vi sinh	V.08.07.18	Thi Anh văn
37	258	Phạm Ngọc Tâm Khuê	22/10/2002	x	Khoa Nội soi	V.08.07.18	Thi Anh văn
38	259	Phạm Anh Khoa	19/06/1999		Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn	V.08.08.22	Thi Anh văn
39	260	Phạm Đình Thắng	31/12/2001		Khoa Hồi sức tích cực - Chống độc	V.08.08.22	Thi Anh văn
40	261	Trần Thảo Vy	13/03/1996	x	Khoa Nội tổng hợp	V.08.08.22	Thi Anh văn
41	262	Nguyễn Thị Ngân	01/07/1981	x	Phòng Hành chính quản trị	01.003	Thi Anh văn
42	263	Nguyễn Thị Ngọc Bích	12/03/1997	x	Phòng Kế hoạch tổng hợp	01.003	Thi Anh văn
43	264	Nguyễn Thị Như Ý	04/09/1999	x	Phòng Tổ chức cán bộ	01.003	Thi Anh văn
44	265	Nguyễn Thị Thu Cúc	17/05/1974	x	Phòng Hành chính quản trị	01.003	Thi Anh văn
45	266	Nguyễn Thị Thùy Trang	29/02/2000	x	Phòng Tổ chức cán bộ	01.003	Thi Anh văn
46	267	Nguyễn Thiên Lý	09/02/2000	x	Phòng Hành chính quản trị	01.003	Thi Anh văn

STT	Số báo danh	Họ và Tên	Ngày tháng năm sinh	Giới tính (Nữ X)	Khoa/Phòng dự tuyển	Mã chức danh	Ngoại ngữ
47	268	Phạm Mỹ Nhựt	27/07/2002	x	Phòng Kế hoạch tổng hợp	01.003	Thi Anh văn
48	269	Phạm Văn Út	01/01/1977		Phòng Hành chính quản trị	01.003	Thi Anh văn
49	270	Trần Chí Tài	22/01/1998		Phòng Chỉ đạo tuyển - Đào tạo, Nghiên cứu	01.003	Thi Anh văn
50	271	Trần Khánh Linh	18/10/1996	x	Phòng Tổ chức cán bộ	01.003	Thi Anh văn
51	272	Trần Tú Trần	11/11/2000	x	Phòng Chỉ đạo tuyển - Đào tạo, Nghiên cứu	01.003	Thi Anh văn
52	273	Trần Thị Bích Trâm	10/07/2001	x	Phòng Tổ chức cán bộ	01.003	Thi Anh văn
53	274	Trần Vũ Hùng	19/01/1996		Phòng Chỉ đạo tuyển - Đào tạo, Nghiên cứu	01.003	Thi Anh văn
54	275	Đặng Vũ Minh Thư	22/09/1998	x	Phòng Chỉ đạo tuyển - Đào tạo và Nghiên	V.08.04.10	Thi Anh văn
55	276	Phạm Thị Bích Loan	08/05/1999	x	Phòng Chỉ đạo tuyển - Đào tạo và Nghiên	V.08.04.10	Thi Anh văn
56	277	Lê Nguyễn Gia Hy	19/09/2001		Khoa Mắt	V.08.11.30	Thi Anh văn